

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Dương Thị Thúy K; sinh năm: 1996; nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Nguyễn Q; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Thúy K và anh Nguyễn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Q, chị K đều thừa nhận có một con chung, cháu Nguyễn Thị Thùy Ch, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2013. Anh, chị thoả thuận giao cháu Ch cho chị Dương Thị Thúy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Q tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị K mỗi tháng

1.000.000 đồng (*Một triệu*), kể từ tháng 07/2019 cho đến khi cháu Ch 18 tuổi, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản và công nợ chung: Chị K, anh Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: chị Dương Thị Thúy K thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị K đã nộp theo biên lai số 0003194 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình; chị K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đ, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải